

TUẦN 1*Thứ Hai, ngày 26 tháng 8 năm 2024***HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM****SINH HOẠT DƯỚI CỜ****LÀM QUEN VỚI HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT DƯỚI CỜ****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 100% HS được tham gia và làm quen với hoạt động Sinh hoạt dưới cờ.
- 90% HS nêu được những việc cần phải chuẩn bị khi sinh hoạt dưới cờ.
- 100% HS có ý thức và thái độ tích cực, ý thức xây dựng nội quy trường lớp.
- Biết chào hỏi, làm quen, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn cùng lớp, cùng trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: Video bài hát Quốc ca, Đội ca.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- Ổn định tổ chức
- Chỉnh đôn trang phục
- Đứng nghiêm trang.

2. Hoạt động Khám phá (10 - 15')

- Thực hiện nghi lễ: Chào cờ, hát Quốc ca.
- Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường, lớp.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (10- 15')

- GV giới thiệu hướng dẫn HS cách chào của Trường Newton TH.
- GV giới thiệu và nhấn mạnh về tiết sinh hoạt dưới cờ đầu tuần: Mỗi tháng 1 lần sinh hoạt dưới cờ toàn trường. Các tuần còn lại sinh hoạt dưới cờ tại lớp.
 - + Thời gian của tiết sinh hoạt dưới cờ : Tiết 1 sáng thứ 2, tuần đầu tiên của tháng.
 - + Nội dung của tiết sinh hoạt dưới cờ : Giáo dục HS tình yêu Tổ quốc, củng cố và nâng cao kiến thức; rèn luyện kỹ năng sống, gắn bó với trường lớp, phát huy những gương sáng trong học tập và rèn luyện, nâng cao tinh thần hiếu học, tích cực hoạt động của HS.
 - + Một số hoạt động trong tiết sinh hoạt dưới cờ : Thực hiện nghi lễ sinh hoạt dưới cờ , nhận xét thi đua của các lớp trong tuần; tổ chức một số hoạt động trải nghiệm cho HS, góp phần giáo dục một số nội dung: an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, kỹ năng sống, giá trị sống.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT**LÀM QUEN VỚI TRƯỜNG, LỚP, BẠN BÈ, ĐỒ DÙNG HỌC TẬP****(Tiết 1, 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 100% HS làm quen với trường, lớp.

- 95% HS biết cách làm quen, kết bạn. Hiểu và gần gũi bạn bè trong lớp, trong trường.
- 90% HS gọi đúng tên, hiểu công dụng và biết cách sử dụng đồ dùng học tập.
- Phát triển kỹ năng nói, thêm tự tin khi giao tiếp.
- Có khả năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.
- Yêu quý lớp học – nơi diễn ra những hoạt động học tập thú vị.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Sách vở, phấn bảng, bút mực, bút chì, thước kẻ, gọt bút chì, tẩy, bộ thẻ chữ cái,...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

TIẾT 1

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Tổ chức cho HS hát bài: “Tạm biệt búp bê thân yêu”
- GV chúc mừng học sinh đã được vào lớp 1.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (28 – 30')

2.1. Làm quen với trường lớp

- Yêu cầu HS quan sát tranh trong SGK (trang 7) và trả lời các câu hỏi:
 - + Tranh vẽ cảnh ở đâu, vào thời điểm nào?
 - + Khung cảnh gồm những gì?
- GV và HS thống nhất câu trả lời.
- GV nhắc nhở HS thực hiện tốt những quy định của trường lớp.

2.2 Làm quen với bạn bè.

- HS quan sát tranh trong SGK (trang 7) và trả lời các câu hỏi:
 - + Tranh vẽ những ai?
 - + Các bạn HS đang làm gì?
 - + Đến trường học Hà và Nam mới biết nhau. Theo em, để làm quen, các bạn sẽ nói với nhau thế nào?
- GV và HS thống nhất câu trả lời.
- GV giới thiệu chung về cách làm quen với bạn mới: Chào hỏi, giới thiệu bản thân.
- Thảo luận nhóm đôi, đóng vai trong tình huống quen nhau.
- GV và HS nhận xét.
- GV giới thiệu thêm: Vào lớp 1, các em được làm quen với trường lớp, với bạn mới, ở trường được thầy cô dạy đọc, dạy viết, dạy làm toán, chỉ bảo mọi điều, được vui chơi cùng bạn bè.
 - Lớp hát bài hát.
 - HS vỗ tay.
 - HS quan sát tranh trong SGK (trang 7)
 - 2-3 HS trả lời.
 - HS kể tên những phòng, những dãy nhà có trong trường mình.
 - HS trao đổi ý kiến.
 - Ví dụ: Đứng lên khi chào thầy, cô giáo bước vào lớp; giữ trật tự trong giờ học, giữ gìn vệ sinh chung,...động viên, lưu ý HS một số vấn đề về học tập và rèn luyện.
 - HS quan sát tranh trong SGK (trang 7)

- 4, 5 HS trả lời.
- Thảo luận nhóm đôi.
- Đại diện nhóm đóng vai trước cả lớp.

TIẾT 2

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Cho HS nghe bài: “Em yêu trường em” kết hợp với trò chơi truyền bút, khi bài hát kết thúc bút dừng ở bạn nào. Thì bạn đó nêu tên bạn ngồi bên cạnh mình.
- Kể tên những đồ dùng có trong bài hát.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

* *Làm quen với đồ dùng học tập.*

- Yêu cầu HS quan sát tranh và gọi tên các đồ dùng học tập.
- GV đọc tên từng đồ dùng học tập.
- Yêu cầu HS quan sát tranh, trao đổi về công dụng và cách sử dụng đồ dùng học tập:

- + *Trong mỗi tranh, bạn HS đang làm gì?*
- + *Mỗi đồ dùng học tập dùng vào việc gì?*
- Gọi HS nói về các đồ dùng của mình.
- GV và HS nhận xét
- GV chốt công dụng và hướng dẫn cách giữ gìn các đồ dùng học tập:
 - + *Phải làm thế nào để giữ sách vở không bị rách hay quần mép?*
 - + *Có cần cho bút vào hộp không? Vì sao?*
 - + *Muốn kẻ vào vở, thì phải đặt thước như thế nào?*
 - + *Làm gì để thước kẻ không bị cong vẹo, sứt mẻ?*
 - + *Khi nào cần phải gọt lại bút chì?*
- GV và HS nhận xét.
- Cho HS thực hành sử dụng các đồ dùng học tập.
- HS nghe bài hát và thực hiện trò chơi.
- HS nối tiếp kể.
- HS quan sát tranh.
- 5 – 7 HS trình bày.
- HS đưa ra đồ dùng học tập tương ứng.
- HS quan sát tranh, trao đổi theo nhóm.

VD: + Một bạn HS đang dùng SHS trong giờ học - Sách để học.

+ Một bạn cầm thước kẻ và kẻ lên giấy - Thước để kẻ.....

- 3, 5 HS nói về các đồ dùng học tập mà mình đang có.
- HS trả lời và ghi nhớ cách giữ gìn các đồ dùng học tập.
- + *Khi viết ngồi ngay ngắn, viết xong vở thì để gọn gàng.*
- + *Đặt thước thẳng với đường kẻ của vở.*
- + *Khi dùng xong phải để gọn, cất vào hộp bút,...*
- + *Khi viết hết ngòi bút chì.*
- Theo dõi.
- HS thực hành.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- Tổ chức cho HS giải câu đố về đồ dùng học tập (Có hình ảnh gợi ý).
- HS chú ý nghe và giải các câu đố

Câu đố:

+ Áo em có đủ các màu
Thân em trắng muốt, như nhau trắng hàng.

Mỏng, dày là ở số trang
Lời thầy cô, kiến thức vàng trong em.

+ Gọi tên, vẫn gọi là cây
Nhưng đây có phải đất này mà lên.

Suốt đời một việc chẳng quên
Giúp cho bao chữ nối liền với nhau.

+ Không phải bờ

Chẳng phải trâu

Uống nước ao sâu

Lên cày ruộng cạn.

+ Ruột dài từ mũi đến chân

Mũi mòn, ruột cũng dần dần mòn theo.

+ Minh tròn thân trắng

Dáng hình thon thon

Thân phận con con

Mòn dần theo chữ.

+ Nhỏ như cái kẹo

Đẻo như bánh giấy

Ở đâu mực dầy

Có em là sạch.

+ Cái gì thường vẫn để đo

Giúp anh học trò kẻ vở thường xuyên?

+ **Quyển vở**

+ **Cái bút**

+ **Bút mực**

+ **Bút chì**

+ **Viên phấn**

+ **Cái tẩy**

+ **Cái thước kẻ**

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

- GV lưu ý HS ôn lại bài vừa học.

- GV khuyến khích HS tìm thêm các đồ dùng học tập khác, chỉ ra công dụng của chúng và khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.

- Theo dõi

- HS nhắc lại nội dung vừa học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

ĐỌC SÁCH**HEO CON MẤT LỊCH SỰ****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe đọc, hiểu nội dung và thưởng thức câu chuyện; mở rộng kiến thức qua câu chuyện kể về các con vật gần gũi, quen thuộc hàng ngày.
- Giúp HS nhớ lại các hình đã học, phát triển sự sáng tạo, kỹ năng phân tích.
- Ham thích đọc sách, phát triển thói quen đọc sách. Yêu thích những bạn có tính mạnh dạn, tự tin.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Sách truyện

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- Vận động theo nhạc.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')***. Trước khi đọc:**

- Cho xem tranh bìa và hỏi:
 - + Quan sát tranh em thấy gì?
 - + Bạn Heo con đang làm gì?
 - + Dựa vào hình ảnh minh họa trong tranh em đoán xem hôm nay chúng ta sẽ cùng đọc câu chuyện gì?
- GV giới thiệu tên truyện.

***. Trong khi đọc:**

- GV vừa đọc vừa mở tranh cho HS vừa xem tranh vừa nghe. Trong lúc đọc có đặt câu hỏi phỏng đoán cho HS:
 - + Trang 3: Các em đoán xem Khỉ con sẽ có thái độ như thế nào khi heo con đập cửa nhà khỉ con?
 - + Trang 4: Khi được Sóc con mời đến nhà mình chơi Heo con sẽ như thế nào??

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành*** Sau khi đọc:**

- GV đặt câu hỏi để kiểm tra việc hiểu ND:

- + Cô vừa đọc câu chuyện gì?
- + Câu chuyện có mấy nhân vật? kể tên.
- + Bạn Heo con đã làm gì?
- + Heo con đã làm gì khi đến nhà các bạn chơi?
- + Heo con kể chuyện mình đã đến nhà các bạn chơi với mẹ, mẹ Heo con đã nói gì?
- + Qua câu chuyện, em học được điều gì?
- Nhận xét, giáo dục HS.

*** Hoạt động mở rộng:**

- Chia 6 nhóm và yêu cầu:

Nhóm 1,2: Hỏi nhau về nội dung câu chuyện

Nhóm 3,4: Vẽ tranh nhân vật hoặc chi tiết em thích nhất, giải thích vì sao?

Nhóm 5,6: Sắm vai kể lại 1 đoạn.

- GV theo dõi gợi ý, giúp từng nhóm làm việc
- Mời các nhóm trình bày, cho HS nhận xét
- GV nhận xét chung, tuyên dương HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm

*** Giới thiệu sách:**

- Cho xem tờ bìa, hỏi: Tranh vẽ gì?
- Chốt lại nội dung
- Mở tiếp 1 trang trong câu chuyện, hỏi Tranh vẽ những gì?
- Liên hệ tranh nêu những câu hỏi đóng để thu hút sự tò mò của HS về tình tiết trong câu chuyện và giới thiệu các em tìm đọc trong thư viện trường.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TOÁN

BÀI 1: TIẾT HỌC ĐẦU TIÊN (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100 HS nhận biết được những việc thường phải làm trong các tiết học toán.
- Bước đầu biết yêu cầu cần đạt được trong học tập toán 1.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- HS hát theo bài hát “Tập đếm”.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (7 – 10')***Giới thiệu sách giáo khoa Toán 1***

- HS xem sách Toán 1.
- GV giới thiệu ngắn gọn về sách, từ bìa 1 đến Tiết học đầu tiên.
- Sau “Tiết học đầu tiên”, mỗi tiết học sẽ gồm 2 trang. GV giải thích cho HS cách thiết kế bài học sẽ gồm 4 phần “Khám phá”, “Hoạt động”, “Trò chơi” và “Luyện tập”.
- HS thực hành gấp sách, mở sách và đặc biệt là hướng dẫn HS giữ gìn sách
- HS lắng nghe, kết hợp nhìn sách

GV giới thiệu nhóm nhân vật chính của sách Toán 1

- HS mở đến bài “Tiết học đầu tiên” và giới thiệu về các nhân vật Mai, Nam, Việt và Rô-bốt. Các nhân vật này sẽ đồng hành cùng các em trong suốt 5 năm tiểu học. Ngoài ra sẽ có bé Mi, em gái của Mai cùng tham gia với nhóm bạn.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')***GV hướng dẫn HS làm quen với một số hoạt động học tập Toán ở lớp 1***

- GV gợi ý HS quan sát từng tranh về hoạt động của các bạn nhỏ. Từ đó giới thiệu những yêu cầu cơ bản và trọng tâm của Toán 1 như:
- Đếm, đọc số, viết số.
- Làm tính cộng, tính trừ.
- Làm quen với hình phẳng và hình khối.
- Đo độ dài, xem giờ, xem lịch.
- HS quan sát tranh về hể của bạn nhỏ
- HS lắng nghe

GV cho HS xem từng tranh miêu tả các hoạt động chính khi học môn Toán:

- Nghe giảng, học theo nhóm, tham gia trò chơi Toán học, thực hành trải nghiệm Toán học và tự học.
- HS xem tranh
- GV giới thiệu bộ đồ dùng học Toán 1 của HS
- HS mở bộ đồ dùng học Toán 1.
- GV giới thiệu từng đồ dùng cho HS, nêu tên gọi, giới thiệu tính năng cơ bản để HS làm quen.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3– 5')

- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?
- Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?
- Số 0 giống hình gì?
- Về nhà em cùng người thân tìm thêm các ví dụ có số các số vừa học trong cuộc sống để hôm sau chia sẻ với các bạn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ**LUYỆN VIẾT NÉT CƠ BẢN: NÉT SỔ THẲNG, NÉT NGANG, NÉT XIÊN, MÓC XUÔI, MÓC NGƯỢC (Tiết 1)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 90% HS nhận biết và phát âm đúng các nét: Nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên, nét móc xuôi, móc ngược
- 90% HS viết đúng nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên, nét móc xuôi, móc ngược
- HS hứng thú tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')**

- HS đồng thanh đọc lại bảng chữ cái; chữ ghép và các nét đã học.
- GV nhận xét.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 23')

- HS viết vào vở ô ly các nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên, nét móc xuôi, móc ngược theo mẫu.
- GV quan sát, sửa lỗi cho HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 -7')**Trò chơi: Vòng quay may mắn.**

- GV nêu cách chơi, luật chơi.
 - + Mỗi HS lên chạm vào vòng quay 2 lần, mũi tên chỉ vào nét cơ bản, chữ cái hay chữ ghép nào thì đọc to trước lớp.
- HS chơi trò chơi.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ**LUYỆN VIẾT NÉT CƠ BẢN: NÉT THẮT TRÊN, THẮT GIỮA, NÉT KHUYẾT TRÊN, NÉT KHUYẾT DƯỚI****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 90% HS nhận biết và phát âm đúng các nét: nét thắt trên, thắt giữa, nét khuyết trên, nét khuyết dưới
- 90% HS viết đúng nét thắt trên, thắt giữa, nét khuyết trên, nét khuyết dưới - HS hứng thú tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng.....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')**

- HS đồng thanh đọc lại bảng chữ cái; chữ ghép và các nét đã học.
- GV nhận xét.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 23')

- HS viết vào vở ô ly các nét thắt trên, thắt giữa, nét khuyết trên, nét khuyết dưới theo mẫu.

- GV quan sát, sửa lỗi cho HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 -7')

Trò chơi: Vòng quay may mắn.

- GV nêu cách chơi, luật chơi.
+ Mỗi HS lên chạm vào vòng quay 2 lần, mũi tên chỉ vào nét cơ bản, chữ cái hay chữ ghép nào thì đọc to trước lớp.

- HS chơi trò chơi.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

Thứ Ba, ngày 27 tháng 8 năm 2024

TIẾNG VIỆT**LÀM QUEN VỚI TƯ THẾ ĐỌC, VIẾT, NÓI, NGHE (Tiết 3, 4)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 90% HS biết và thực hiện theo các tư thế đúng, tránh tư thế sai khi đọc, viết, nói, nghe.
- Giúp HS rèn tư thế đúng khi đọc, viết, nói, nghe.
- 100% HS thêm tự tin khi giao tiếp (thông qua trao đổi, nhận xét về các tư thế đúng, sai khi đọc, viết, nói, nghe); thêm gần gũi bạn bè, thầy cô.
- Phát triển kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh hoạ.
- Yêu quý lớp học, bạn bè, thầy cô; nghiêm túc học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: file bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- Tổ chức cho HS chơi trò: “Khéo tay, hay làm”.
- GV chia lớp thành 3 đội chơi cùng thực hiện cầm thước kẻ kẻ những đường thẳng, cầm bút tô hình tròn, gọt bút chì.
- Đội nào làm đúng tư thế hơn, hoàn thành công việc sớm hơn, sẽ là đội chiến thắng.
- Nhận xét, tuyên dương
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (28 – 30')**2.1. Quan sát các tư thế.*****. Quan sát tư thế đọc**

- Yêu cầu HS quan sát 2 tranh đầu tiên trong SHS và trả lời các câu hỏi:
 - + *Bạn HS trong tranh đang làm gì ?*
 - + *Theo em tranh nào thể hiện tư thế đúng ?*
 - + *Tranh nào thể hiện tư thế sai? Vì sao ?*
- GV và HS thống nhất câu trả lời.
- GV hướng dẫn làm mẫu tư thế đúng khi ngồi đọc, ngồi ngay ngắn, mắt cách khoảng 25 – 30 cm, tay đặt lên mặt bàn
- GV hướng dẫn và kết hợp làm đọc sai tư thế, cận thị, cong vẹo cột sống.
- HS quan sát 2 tranh trong SHS.
- 2-3 HS trả lời.
- Bạn HS đang đọc sách
- Tranh 1 thể hiện tư thế đúng khi ngồi đọc, ngồi ngay ngắn, mắt cách khoảng 25 – 30 cm, tay đặt lên mặt bàn.
- Tranh 2 thể hiện tư thế đúng khi ngồi đọc sai khi ngồi đọc, lưng cong vẹo, mắt quá gần sách.
- HS trao đổi ý kiến.
- Ví dụ: Người đọc đúng tư thế.
- Lắng nghe

***. Quan sát tư thế viết.**

- Yêu cầu HS quan sát tranh 3,4 trong SHS và trả lời các câu hỏi:
 - + *Bạn HS trong tranh đang làm gì ?*
 - + *Theo em tranh nào thể hiện tư thế đúng ?*
 - + *Các bạn HS đang làm gì?*
- Yêu cầu HS quan sát tranh 5,6 trong SHS và trả lời các câu hỏi:
 - + *Tranh nào thể hiện cách cầm bút đúng, tranh nào thể hiện cách cầm bút sai?*
- Gọi HS trả lời
- GV nhận xét và nêu lại.
- GV hướng dẫn và kết hợp làm mẫu tư thế đúng khi viết: Lưng thẳng, mắt cách vở 25 – 30 cm, cầm bút bằng 3 đầu ngón tay, hai tay tì lên mép vở, không tì ngực vào bàn khi viết.
- GV nêu tác hại của việc viết sai tư thế.
 - + *Cong vẹo cột sống*
 - + *Giảm thị lực, chữ xấu, viết chậm.*

***. Quan sát tư thế nói nghe**

- Yêu cầu HS quan sát tranh 7 trong SHS và trả lời các câu hỏi:
 - + *Tranh vẽ cảnh ở đâu?*
 - + *Giáo viên và các bạn đang làm gì?*
 - + *Những bạn nào có tư thế (dáng ngồi, vẻ mặt, ánh mắt,...) đúng giờ học?*
 - + *Những bạn nào có tư thế không đúng?*
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời.

- + Trong giờ học, HS có được nói chuyện riêng không?
- + Muốn nói ý kiến riêng phải làm thế nào và tư thế ra sao?
- Gọi đại diện nhóm trình bày
- Nhận xét thống nhất câu trả lời.
- Trong giờ học, HS phải giữ trật tự, không được nói chuyện riêng. Muốn phát biểu ý kiến, phải giơ tay xin phép thầy cô. Khi phát biểu phải đứng ngay ngắn, nói rõ ràng, đủ nghe.

TIẾT 2

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Cho HS nghe bài: “Quê hương tươi đẹp” kết hợp với trò chơi truyền bút, khi bài hát kết thúc bút dừng ở bạn nào. Thì bạn đó nêu tên bạn ngồi bên cạnh mình.
- GV nhận xét

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (22 – 23')

** Thực hành các tư thế đọc, viết, nói, nghe.*

a Thực hành tư thế đọc

- Yêu cầu HS thực hành ngồi đúng tư thế khi đọc (Trường hợp 1: sách để trên mặt bàn. Trường hợp 2: sách cầm trên tay)
- Mời HS thể hiện
- GV nhận xét

b Thực hành tư thế viết.

- HS thực hành ngồi đúng tư thế khi viết bằng con, viết vở.
- Mời HS thể hiện.
- Nhận xét.

c Thực hiện tư thế nói nghe.

- HS thực hành tư thế nói và nghe trong giờ học.
- HS thể hiện.
- Nhận xét.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
- GV lưu ý HS ôn lại bài vừa học.
- GV khuyến khích thực hành giao tiếp ở nhà.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

Thứ Tư, ngày 28 tháng 8 năm 2024

TIẾNG VIỆT

LÀM QUEN VỚI NÉT SỔ THẲNG, NÉT NGANG (Tiết 5)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Giúp học sinh nắm vững được các nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên trái, nét xiên phải, nét móc ngược, nét móc xuôi, nét móc hai đầu, nét cong hở trái, nét cong hở phải, nét cong kín.
- Rèn cho học sinh viết đúng các nét .

- Hoàn thành tô đúng và đủ các dòng trên vở tập tô và viết được mỗi nét 2 dòng trong vở ô li.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS nhảy dân vũ.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

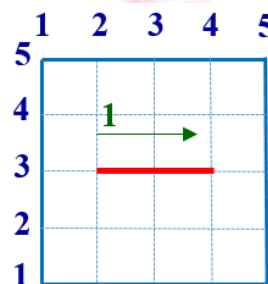
2. Hoạt động Khám phá (10 – 13')

- GV giới thiệu các nét sổ thẳng, nét ngang.
- GV treo mẫu các nét cơ bản.
- GV giới thiệu tên từng nét.
- Yêu cầu học sinh đọc tên từng nét cơ bản.

* Nét ngang

- **Cấu tạo:** Nét ngang có độ rộng 2 ly (2 ô vuông)

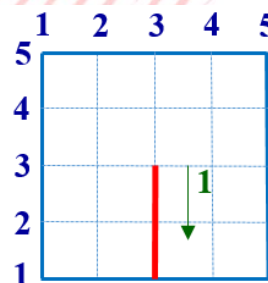
- **Cách viết:** Đặt bút trên đường giao nhau giữa đường kẻ dọc 2 và đường kẻ ngang số 3, kéo nét ngang từ trái sang phải, tới điểm giao nhau giữa đường kẻ dọc số 4 và đường kẻ ngang số 3 thì dừng bút.



* Nét sổ thẳng

- **Cấu tạo:** Nét sổ thẳng có độ cao 2 ly (2 ô vuông).

- **Cách viết:** Đặt bút trên đường giao nhau giữa đường kẻ dọc số 3 và đường kẻ ngang số 3, đưa bút viết 1 nét thẳng xuống phía dưới chạm đường kẻ đậm 1 thì dừng bút.



3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')

*HS tập viết bảng con.

- HS viết vào bảng con.
- GV nhận xét bài viết.

*HS tập viết vở tập viết.

- Trước khi viết GV giới thiệu tư thế ngồi, cách cầm bút đúng cách:

+ Ngồi lưng thẳng, chân vuông góc mặt sàn, đầu hơi cúi.

+ Cầm bút bằng tay phải, dùng ngón cái và ngón trỏ cầm giữ bút, ngón giữa đỡ bút.

Thân bút dọc theo cẳng tay phải. Không ấn mạnh quá.

- GV cho trẻ cầm bút và sửa lỗi.

- GV cho trẻ cầm bút viết trên không 2 nét vừa học rồi cho viết vào vở. Trong quá trình viết cô quan sát, sửa lỗi cho HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 4')

- Nhận xét, khen ngợi HS.
- HS chơi trò chơi: Thỏ ăn cỏ

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT**LÀM QUEN VỚI THANH HUYỀN, NÉT XIÊN TRÁI, NÉT XIÊN PHẢI
(Tiết 6)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 90% HS sinh nắm vững được các nét xiên trái, nét xiên phải, thanh huyền.
- 80% HS học sinh viết đúng các nét.
- Hoàn thành tô đúng và đủ các dòng trên vở tập tô và viết được mỗi nét 2 dòng trong vở ô li.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- Vận động theo nhạc.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (3 – 5')

- GV giới thiệu thanh huyền, nét xiên trái, nét xiên phải.
- GV treo mẫu các nét cơ bản.
- GV giới thiệu tên từng nét.
- Yêu cầu học sinh đọc tên từng nét cơ bản.

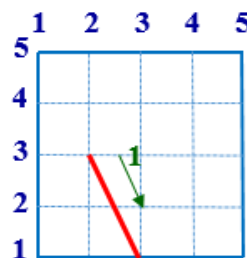
3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 – 20')**3.1. Làm quen với thanh huyền**

- HS đồng thanh đọc lại bảng chữ cái cùng cô 2 lượt.
- Giới thiệu thanh huyền.
 - + Cô cho trẻ xem ảnh có thanh huyền, cô giới thiệu đây là thanh huyền.
 - + Cho cả lớp đọc to “thanh huyền” 3 lần.
 - + Cho trẻ làm động tác chào bằng tay phải và nói khi chúng ta giơ tay phải lên chạm và đầu lông mày bên phải nhìn sẽ giống thanh huyền đúng không nào.
- Cô viết mẫu thanh huyền lên bảng, vừa viết vừa nói cách viết.
- Cho trẻ viết thanh huyền vào bảng con.
- Cho trẻ xem 1 số hình ảnh, dưới hình ảnh có những tiếng có thanh huyền để trẻ nhận ra thanh huyền trong các tiếng.

3.2. Hướng dẫn viết nét xiên trái, nét xiên phải.**a. Phân tích cấu tạo, cách viết**

*** Nét xiên trái**

- **Cấu tạo:** Nét xiên trái cao 2 ly, rộng 1 ly.
- **Cách viết:** Đặt bút trên đường giao nhau giữa đường kẻ dọc số 2 và đường kẻ ngang số 3, kéo 1 nét xiên về bên phải xuống phía dưới chạm góc trên đường kẻ ngang đậm 1 thì dừng bút. Lưu ý nét xiên trái chỉ rộng 1 ô ly.

*** Nét xiên phải**

- **Cấu tạo:** Nét xiên phải cao 2 ly, rộng 1 ly.
- **Cách viết:** Đặt bút trên đường giao nhau giữa đường kẻ dọc số 3 và đường kẻ ngang số 3, kéo 1 nét xiên về bên trái xuống phía dưới chạm góc trên đường kẻ ngang đậm 1 thì dừng bút. Lưu ý nét xiên phải chỉ rộng 1 ly.

**b. HS tập viết bảng con.**

- GV quan sát, sửa lỗi cho HS.

c. HS tập viết vở tập viết hoặc vở ô ly.

- Nhắc lại tư thế ngồi, cách cầm bút
- GV quan sát, sửa lỗi cho HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- Nhận xét, khen ngợi HS.
- HS chơi trò “Lá thư may mắn”

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TOÁN**BÀI 1: CÁC SỐ 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 100% HS đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 5.
- 100% HS sắp xếp được các số từ 0 đến 5.
- 100% HS thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- 100% HS đọc, viết được các số 1, 2, 3.
- Lập được các nhóm đồ vật có số lượng 1, 2, 3.
- Đếm, đọc, viết được các số 1, 2, 3 và lập được các nhóm đồ vật có số lượng đến 3.
- Tích cực, yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: File bài giảng, Bộ đồ dùng học Toán. Vật thật: 5 thìa, 5 cốc
2. Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- GV tổ chức cho HS múa hát “Trống cơm”
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (13 – 15')**Hình thành các số 0, 1, 2, 3, 4, 5.****a) Quan sát khung kiến thức:**

- GV trình chiếu tranh trang 8
- GV chỉ vào các bức tranh đầu tiên và hỏi:
 - + Trong bể có bao nhiêu con cá?
 - + Có mấy khối vuông?
 - + Vậy ta có số mấy?
- GV giới thiệu số 1
- GV chuyển sang các bức tranh

thứ hai. GV chỉ vào con cá thứ nhất và đếm “một”, rồi chỉ vào con cá thứ hai rồi đếm “hai”, sau đó GV giới thiệu “Trong bể có hai con cá”, đồng thời viết số 2 lên bảng.

- GV thực hiện tương tự với các bức tranh giới thiệu 3, 4, 5 còn lại.

- Bức tranh cuối cùng, GV chỉ tranh và đặt câu hỏi:

+ Trong bể có con cá nào không?

+ Có khối vuông nào không?”

+ GV giới thiệu “Trong bể không có con cá nào, không có khối vuông nào”, đồng thời viết số 0 lên bảng.

- HS đọc lại các số vừa học.

Nhận biết số 1, 2, 3, 4, 5

- HS lấy số đồ vật có số lượng tương ứng với Y/C của GV.

- Sau mỗi lần GV kiểm tra kết quả của HS, yêu cầu HS đọc số lượng tên đồ vật và số tương ứng.

+ Lần 1: 5 cái thìa.

+ Lần 2: 4 cái thìa và 1 cái cốc

+ Lần 3: 2 cái thìa và 0 cái cốc

Viết các số 1, 2, 3, 4, 5

- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn HS viết lần lượt các số

Viết số 1

+ Số 1 cao 2 li. Gồm 2 nét : nét 1 là thẳng xiên và nét 2 là thẳng đứng.

+ Cách viết:

Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 4, viết nét thẳng xiên đến đường kẻ 5 thì dừng lại.

Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng đứng xuống phía dưới đến đường kẻ 1 thì dừng lại.

- Học sinh viết bảng con.

Viết số 2

- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :

+ Số 2 cao 2 li. Gồm 2 nét : Nét 1 là kết hợp của hai nét cơ bản: cong trên và thẳng xiên. Nét 2 là thẳng ngang

+ Cách viết:

Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 4, viết nét cong trên nối với nét thẳng xiên (từ trên xuống dưới, từ phải sang trái) đến đường kẻ 1 thì dừng lại.

Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 1) bằng độ rộng của nét cong trên.

- Học sinh viết bảng con.

Viết số 3

- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :

+ Số 3 cao 2 li. Gồm 3 nét : 3 nét. Nét 1 là thẳng ngang, nét 2: thẳng xiên và nét 3: cong phải

+ Cách viết:

+ Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 5) bằng một nửa chiều cao thì dừng lại.

+ Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng bút viết nét thẳng xiên đến khoảng giữa đường kẻ 3 và đường kẻ 4 thì dừng lại.

+ Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2 chuyển hướng bút viết nét cong phải xuống đến đường kẻ 1 rồi lượn lên đến đường kẻ 2 thì dừng lại.

- Học sinh viết bảng con.

Viết số 4

- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :

+ Số 4 cao: 4 li (5 đường kẻ ngang). Gồm 3 nét: Nét 1: thẳng xiên, nét 2: thẳng ngang và nét 3: thẳng đứng.

+ Cách viết:

+ Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5, viết nét thẳng xiên (từ trên xuống dưới) đến đường kẻ 2 thì dừng lại.

+ Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1 chuyển hướng bút viết nét thẳng ngang rộng hơn một nửa chiều cao một chút thì dừng lại.

+ Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2, lia bút lên đường kẻ 4 viết nét thẳng đứng từ trên xuống (cắt ngang nét 2) đến đường kẻ 1 thì dừng lại.

- GV cho học sinh viết bảng con.

Viết số 5

- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :

+ Số 4 cao: 4 li (5 đường kẻ ngang). Gồm 3 nét. Nét 1: thẳng ngang, nét 2: thẳng đứng và nét 3: cong phải.

+ Cách viết: số 5

+ Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 5 viết nét thẳng ngang (trùng đường kẻ 5) bằng một nửa chiều cao thì dừng lại.

+ Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút trở lại điểm đặt bút của nét 1, viết nét thẳng đứng đến đường kẻ 3 thì dừng lại.

+ Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2 chuyển hướng bút viết nét cong phải đến đường kẻ 2 thì dừng lại.

- GV cho học sinh viết bảng con.

*** Viết số 0**

- GV viết mẫu kết hợp hướng dẫn học sinh viết :

+ Số 0 cao 4 li (5 đường kẻ ngang). Gồm 1 nét. Nét viết chữ số 0 là nét cong kín (chiều cao gấp đôi chiều rộng).

+ Cách viết số 0: Đặt bút phía dưới đường kẻ 5 một chút, viết nét cong kín (từ

phải sang trái). Dùng bút ở điểm xuất phát.

Chú ý: Nét cong kín có chiều cao gấp đôi chiều rộng.

- GV cho học sinh viết bảng con.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (12 – 13')

Bài 1: Tập viết số.

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV chấm các chấm theo hình số lên bảng.

- GV hướng dẫn HS viết các số theo chiều mũi tên được thể hiện trong SGK.

- GV cho HS viết bài vào VBT

- GV quan sát hướng dẫn HS kết hợp chấm chữa bài.

Bài 2: Số ?

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV hỏi về nội dung các bức tranh con mèo: Bức tranh vẽ mấy con mèo?

- Vậy ta cần điền vào ô trống số mấy?

- HS làm phần còn lại.

- HS lên bảng chia sẻ

- GV quan sát hướng dẫn HS kết hợp chấm chữa bài.

- GV cùng HS nhận xét.

Bài 3: Số ?

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS đếm số lượng các chấm xuất hiện trên mỗi mặt xúc xắc.

- GV hướng dẫn HS mối quan hệ giữa số chấm xúc xắc và số trên mỗi lá cờ.

- Tùy theo mức độ tiếp thu của HS mà GV có thể yêu cầu HS làm luôn bài tập hoặc cùng HS làm ví dụ trước.

- HS lên bảng chia sẻ.

- GV cùng HS nhận xét.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (1– 2')

- Bài học hôm nay chúng ta biết thêm được điều gì?

- GV nhận xét.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT

LÀM QUEN VỚI THANH SẮC, NÉT MÓC NGƯỢC, NÉT MÓC XUÔI, NÉT MÓC HAI ĐẦU (Tiết 7)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 90% HS nhận biết và phát âm đúng các nét: nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu và dấu sắc.

- 80% HS nhận biết được các nét thông qua các trò chơi.

- Rèn kỹ năng phát âm cho HS

- HS hứng thú tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng,

- III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (4 – 5’)**

- HS đồng thanh đọc lại bảng chữ cái: Đọc xuôi, đọc ngược, đọc tự do.
- 3 – 4 HS đọc cá nhân.
- GV sửa lỗi phát âm cho HS.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 -10’)**2.1. Nhận biết**

- Cho HS quan sát nét móc xuôi.
 - + *Các con có biết đây là nét gì không? (nét móc xuôi)*
- HS phát âm 2-3 lần. Nhận xét cấu tạo của nét móc xuôi.
- GV giới thiệu nét móc ngược.
 - + *Nét móc ngược nhìn giống cái gì ?*
 - + *Dấu sắc giống nét gì ?*
- HS phát âm 2-3 lần. Nhận xét cấu tạo của nét móc xuôi.
- * Giới thiệu nét móc hai đầu tương tự nét móc xuôi, nét móc ngược.

2.2. Luyện đọc

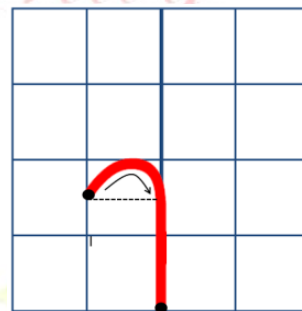
- GV hướng dẫn HS luyện đọc các nét: nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu...

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15’)**3.1. Viết bảng**

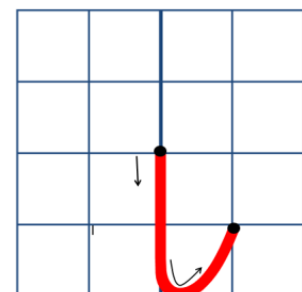
- GV hướng dẫn viết nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc 2 đầu.
- GV vừa viết, vừa nêu quy trình.

*** Nét móc xuôi:**

- Cao 2 ô li, rộng 1 ô li.
- Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ ngang 3, kéo thẳng xuống đến đường kẻ ngang 1 móc sang phải lên đến đường kẻ ngang 2 cắt với đường kẻ dọc 4.

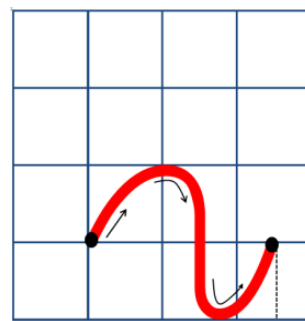
*** Nét móc ngược:**

- Cao 2 ô li, rộng 1 ô li.
- Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ ngang 2 cắt với đường kẻ dọc 3, viết nét cong chạm vào đường kẻ ngang 3, kéo thẳng xuống theo đường kẻ dọc 4 đến đường kẻ ngang 1.

*** Nét móc 2 đầu:**

- Cao 2 ô li, rộng 2 ô li.
- Cách viết: Là nét ghép giữa nét móc xuôi và nét móc ngược. Điểm đặt bút trên đường kẻ ngang 2 cắt với đường kẻ dọc 2, vẽ nét cong chạm lên đường kẻ ngang 3, kéo thẳng xuống

theo đường kẻ dọc 3 đến đường kẻ ngang 1, móc sang phải đến dòng kẻ ngang 2 cắt với đường kẻ dọc 4.



3. 2. Viết vở

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết.
- GV quan sát, sửa lỗi cho HS

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 -5')

Trò chơi: “Đua tài”

- Cô yêu cầu hai đội thi đua chọn các nét theo yêu cầu của cô. Đội nào chọn đúng được nhiều, đội đó thắng cuộc.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT

LÀM QUEN VỚI THANH HỎI, NÉT CONG TRÁI, NÉT CONG PHẢI, NÉT CONG KÍN (Tiết 8)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 90% HS nhận biết và phát âm đúng các nét: Nét cong trái, nét cong phải, nét cong kín và dấu hỏi.
- Luyện kỹ năng phát âm cho HS.
- 100% HS hứng thú tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng,

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- HS đồng thanh đọc lại bảng chữ cái và các nét ngang, nét sổ thẳng, nét xiên trái, nét xiên phải, nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu.
- 2 – 3 HS đọc cá nhân.
- GV sửa lỗi phát âm cho HS.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (8 – 10')

2.1. Nhận biết

- HS quan sát nét cong hở trái.
 - + Các con có biết đây là nét gì không? (cong hở trái)
- HS phát âm 2-3 lần. Nhận xét cấu tạo của nét cong hở trái
- GV giới thiệu nét cong hở phải.
 - + Nét cong hở phải nhìn giống chữ gì ?
 - + Dấu hỏi giống cái gì ?

- HS phát âm 2-3 lần. Nhận xét cấu tạo của nét cong hở phải, nét cong hở trái.

* Giới thiệu nét cong kín tương tự nét cong hở phải.

2.2. Luyện đọc

- GV hướng dẫn HS luyện đọc các nét: nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu...

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 -15)

3.1. Viết bảng

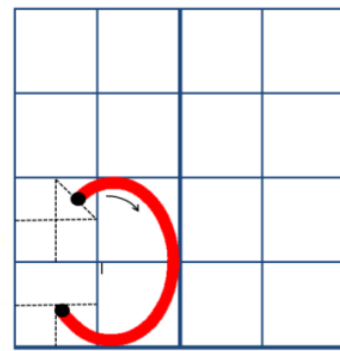
- GV hướng dẫn viết nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc 2 đầu.

- GV vừa viết, vừa nêu quy trình

* **Nét cong trái:**

- Cao 2 ô li, rộng 1 ô li rưỡi.

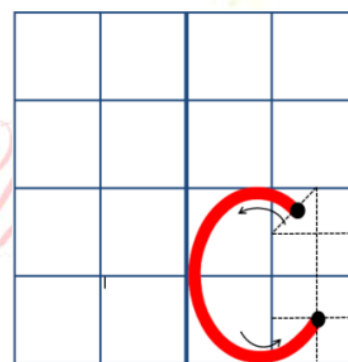
- Cách viết: Đặt bút dưới đường kẻ ngang 3 bên phải đường kẻ dọc 3, viết nét cong về bên trái chạm lên đường kẻ ngang 3 xuống theo đường kẻ dọc 2, cong sang phải theo đường kẻ ngang 1, đi qua đường kẻ dọc 3, dừng bút giữa đường kẻ ngang 1 và đường kẻ ngang 2.



* **Nét cong phải:**

- Cao 2 ô li, rộng 1 ô li rưỡi.

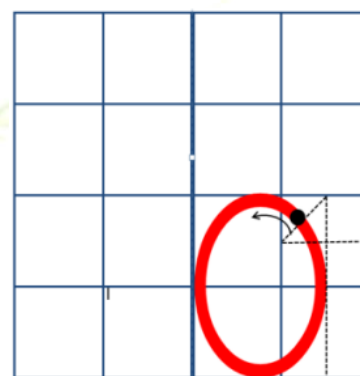
- Cách viết: Đặt bút dưới đường kẻ ngang 3 bên phải đường kẻ dọc 2, viết nét cong sang phải chạm lên đường kẻ ngang 3 xuống giữa đường kẻ dọc 3 và đường kẻ dọc 4, cắt xuống đường kẻ ngang 1 và đường kẻ dọc 3, cong về bên trái, dừng bút ở đường kẻ dọc 2 giữa đường kẻ ngang 1 và 2.



* **Nét cong kín.**

- Cao 2 ô li, rộng 1 ô li rưỡi.

- Cách viết: Trên đường kẻ ngang 3 cắt đường kẻ dọc 3 lấy điểm đặt bút, điểm 2 lấy trên đường kẻ dọc 2 cắt đường kẻ ngang 2, điểm 3 lấy trên đường kẻ ngang 1 cắt đường kẻ dọc 3, điểm 4 lấy trên đường kẻ ngang 2 giữa đường kẻ dọc 3 và 4. Từ các điểm đã lấy, nối theo thứ tự tạo thành nét cong kín.



3.2. Viết vở

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết.

- GV quan sát, sửa lỗi cho HS

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

- HS sáng tạo với các nét thành hình các con vật ngộ nghĩnh theo trí tưởng tượng.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

Thứ Năm, ngày 29 tháng 8 năm 2024

TOÁN**BÀI 1: CÁC SỐ 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 3)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 5.
- Sắp xếp được các số từ 0 đến 5.
- Điền được số thích hợp tương ứng với các tranh
- Sắp xếp được thứ tự các số từ 0 – 5.
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Tích cực, yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Giáo viên: File bài giảng, Bộ đồ dùng học Toán. Vật thật: 5 thìa, 5 cốc
- Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- HS hát bài Tập đếm
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 - 20')**Bài 1: Số ?**

- GV nêu yêu cầu của bài.
- HS đếm số lượng các con vật trong mỗi hình và nêu kết quả
- HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét

Bài 2: Số ?

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV yêu cầu HS tìm các số thích hợp điền vào chỗ trống
- HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét.

Bài 3:

- GV nêu yêu cầu của bài.
- HS phân biệt các củ cà rốt đã tô màu và chưa tô màu rồi nêu kết quả
- HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét

Bài 4:

- GV nêu yêu cầu của bài.
- HS phân biệt các củ cà rốt đã tô màu và chưa tô màu rồi nêu kết quả
- HS lên bảng chia sẻ.
- GV cùng HS nhận xét

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2– 3')

- Bài học hôm nay chúng ta biết thêm được điều gì?

- GV nhận xét.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM **TRƯỜNG TIỂU HỌC CỦA EM (Tiết 2)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS biết làm quen với trường học mới, trường tiểu học.
- 100% HS vui vẻ, phấn khởi, có hứng thú với các hoạt động tập thể ở môi trường học mới.
- 90% HS biết chia sẻ với bạn bè về những điều mà em biết được về trường tiểu học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng.
 - + Bài hát *Em yêu trường em*.
 - + Tranh ảnh và các hoạt động của trường TH & THCS Newton TH
 - + Giấy A4

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV và HS cùng múa hát bài: *Em yêu trường em*
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (20 – 23')

*** Tham quan trường học**

- HS xem tranh có hình ảnh về Trường Newton TH
 - + *Bức tranh này có đẹp không? Em thấy những gì trong bức tranh này?*
 - + *Em thích những gì có trong các bức tranh?*
- Vào học lớp 1 rồi, em cũng sẽ được tham gia nhiều hoạt động như các bạn trong tranh. Em có muốn được tham gia hoạt động với các bạn không? Em thích hoạt động nào nhất? Vì sao?
- GV đưa HS đi tham quan trường: khu lớp học, các phòng chức năng: phòng âm nhạc, phòng mỹ thuật, phòng máy tính, sân tập thể dục, phòng ăn, thư viện, vườn trường.

+ GV hướng dẫn HS học sinh dùng giấy A4 để vẽ bức tranh Trường TH&THCS Newton TH.

GV chốt: HS quan sát trường học và các hoạt động học tập, vui chơi ở nhà trường. Qua đó, các em bước đầu có hiểu biết về trường tiểu học của mình. Trường tiểu học khác xa với trường mẫu giáo các em học trước đây, có nhiều phòng học, phòng chức năng và nhiều hoạt động học tập, vui chơi đa dạng.

*** Chia sẻ cảm xúc**

- GV hướng dẫn HS chia sẻ theo cặp đôi về những điều mà các em nhận biết được sau khi được tham quan trường học.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

Trò chơi “ cùng về đích”

- GV giới thiệu trò chơi, phổ biến luật chơi, hướng dẫn HS làm mẫu. HS chơi thử.
- + Mỗi đội chơi có 5 HS xếp thành hàng dọc, nắm tay nhau. Các đội đứng vào vị trí xuất phát.
- + Khi nghe hiệu lệnh “Xuất phát”, các đội bắt đầu di chuyển. Đội nào về đích trước mà vẫn giữ nguyên hàng (không HS nào bị tuột tay) thì đội đó thắng cuộc
- + HS thực hiện trò chơi theo hướng dẫn của GV và làm theo đúng luật chơi.
- GV theo dõi, quan sát, động viên, giúp đỡ những đội chơi còn lúng túng
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

Thứ Tư, ngày 4 tháng 9 năm 2024

TOÁN CÙNG CÔ CÁC SỐ 0, 1, 2, 3, 4, 5

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 5.
- Sắp xếp được các số từ 0 đến 5.
- Điền được số thích hợp tương ứng với các tranh
- Sắp xếp được thứ tự các số từ 0 – 5.
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Tích cực, yêu thích môn học.
- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, tự chủ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: File bài giảng.
2. Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1, que tính, bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cùng cả lớp hát bài hát: Đếm sao.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học

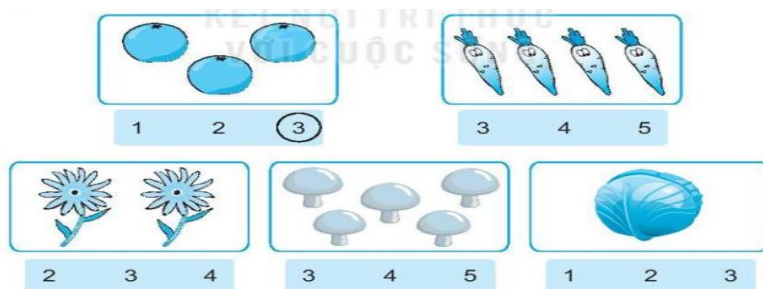
2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20-25')

Bài 1: Viết số (VBT/ 5)

- GV nêu yêu cầu của bài.
- HS viết các số từ 0 đến 5 vào VBT.
- HS viết vào VBT Toán.
- GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ HS.

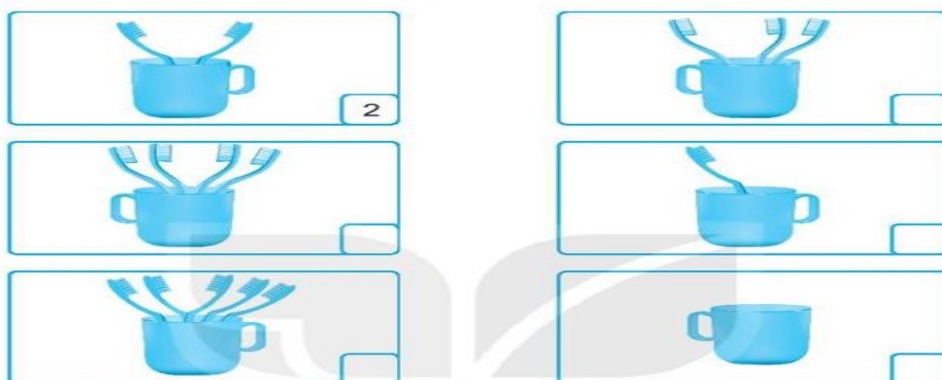
Bài 2: Khoanh vào số thích hợp(theo mẫu)

- GV nêu yêu cầu của bài.
- HS làm vào VBT.
- GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ HS.



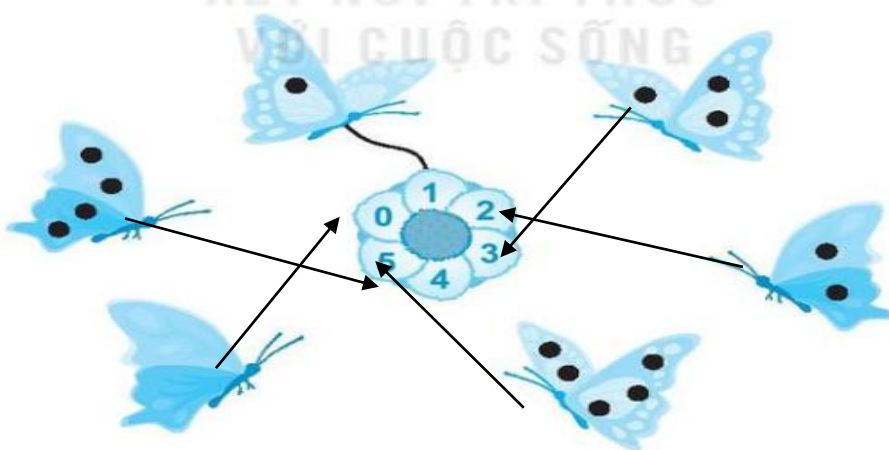
Bài 3: Viết số thích hợp vào ô trống(theo mẫu).

- GV nêu yêu cầu của bài.
- HS làm vào VBT.
- GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ HS.



Bài 4: Nối con bướm với cánh hoa thích hợp(theo mẫu).

- GV nêu yêu cầu của bài.
- HS nối con bướm với cánh hoa thích hợp
- HS làm bài cá nhân.
- HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét.



Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- HS đọc, viết các số từ 0 đến 5 vào bảng con.
- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập trong VBT.
- Nhận xét tiết học, tuyên dương.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ
LUYỆN VIẾT NÉT CƠ BẢN: THANH NGÃ, NÉT KHUYẾT TRÊN, NÉT KHUYẾT DƯỚI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 90% HS nhận biết và phát âm đúng các nét: thanh ngã, nét khuyết trên, nét khuyết dưới.
- 90% HS viết đúng thanh ngã, nét khuyết trên, nét khuyết dưới.
- HS hứng thú tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng.....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')**

- HS đồng thanh đọc lại bảng chữ cái; chữ ghép và các nét đã học.
- GV nhận xét.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 23')

- HS viết vào vở ô ly các thanh ngã, nét khuyết trên, nét khuyết dưới theo mẫu.
- GV quan sát, sửa lỗi cho HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 -7')

Trò chơi: Vòng quay may mắn.

- GV nêu cách chơi, luật chơi.
 - + Mỗi HS lên chạm vào vòng quay 2 lần, mũi tên chỉ vào nét cơ bản, chữ cái hay chữ ghép nào thì đọc to trước lớp.
- HS chơi trò chơi.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

Thứ Năm, ngày 5 tháng 9 năm 2024

TOÁN TƯ DUY

TẬP HỢP (Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh biết cách quan sát, chia nhóm (phân loại) đồ vật dựa vào đặc điểm hay tên gọi của chúng.
- Tạo thành từng nhóm đối tượng dựa vào đặc điểm hay tên gọi của chúng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Bộ thẻ hình, PBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')**

- Vận động theo nhạc.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

- Giáo viên chia lớp thành các nhóm 2-4 bạn. Chuẩn bị cho mỗi nhóm một bộ thẻ hình.

+ Mỗi trang trên file cho sẵn một nhóm đối tượng có liên quan, giáo viên trao hai nhóm bất kì để lần lượt phát cho học sinh thực hiện nhiệm vụ.

+ Nhiệm vụ của các nhóm là lần lượt nhận hai nhóm bất kì, hãy chia những thẻ hình đó thành hai nhóm và đặt tên cho mỗi nhóm đó (ví dụ: động vật dưới nước, rau...).

+ Sau mỗi lần các nhóm thực hiện nhiệm vụ trên 2 tập hợp (2 nhóm hình), giáo viên mời các nhóm “đặt” tên các tập hợp vừa chia được và cho biết mỗi tập hợp đó bao gồm những đồ vật/con vật/loại cây nào.

- Liên hệ thực tế: Hãy quan sát xung quanh lớp học và tìm cách chia những đồ vật trong lớp học (thậm chí cả nhóm người) thành hai tập hợp, cho biết mỗi tập hợp đó bao gồm những gì.

- Trong tiết học này, cả lớp đã cùng nhau học cách quan sát đặc điểm, tên gọi của những sự vật, chia chúng thành các nhóm nhỏ dựa theo đặc điểm, tên gọi của chúng. (Đặc điểm: Ví dụ chia theo kích thước hay màu sắc, di chuyển được và không di chuyển được.)

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành

- Giáo viên nêu yêu cầu, hướng dẫn và cho học sinh làm phiếu bài tập 1.1.1.

+ Nội dung: Tạo thành từng nhóm đối tượng dựa vào đặc điểm hay tên gọi của chúng.

+ Yêu cầu: Giải thích cách chia nhóm thông qua việc nêu đặc điểm hoặc gọi tên các nhóm (tập hợp) đó.

- GV quan sát, hướng dẫn HS hoàn thành bài tập.

- Chiều, chữa bài, nhận xét chung

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- Đếm hình các con vật trong tranh, điền số lượng của mỗi con vật vào ô trống.



- Chiếu, chữa bài, nhận xét chung, tuyên dương.
- Nhận xét giờ học.
- HDHS hoàn thành : Bài 5, 6 phiếu bài tập 1.1.1.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TOÁN TƯ DUY

TẬP HỢP (Tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh biết cách quan sát, chia nhóm (phân loại) đồ vật dựa vào đặc điểm hay tên gọi của chúng.
- Tạo thành từng nhóm đối tượng dựa vào đặc điểm hay tên gọi của chúng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + Bộ thẻ hình, PBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Vận động theo nhạc.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

- Giáo viên gắn các vật đã chuẩn bị trước (ví dụ: ô to, ô nhỏ, máy ảnh to, máy ảnh nhỏ) lên bảng và gọi mở cho học sinh một số đặc điểm nổi bật của các đối tượng, giúp phân biệt nó với các đối tượng còn lại. Đó là tên gọi, là màu sắc, là kích thước.

- Nêu vấn đề: Hôm nay, chúng ta sẽ học cách quan sát, tìm những điểm nổi bật nhất của các đồ vật cho trước và xếp chúng thành hai nhóm.

+ Ví dụ nếu xếp theo tên gọi, chúng ta sẽ xếp các ô ở một bên và các máy ảnh ở một bên.

+ Hoặc nếu xếp theo kích thước thì sao nhỉ? Nếu xếp theo màu sắc thì sao? ...

- Sau đó, giáo viên có thể chuẩn bị một nhóm vật thật và cho học sinh cùng quan sát, khám phá, trải nghiệm hoạt động tương tự.

Như vậy, chúng ta có thể phân loại theo tên gọi của đồ vật, theo tên gọi, theo màu sắc hoặc theo kích thước.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành

- Giáo viên chia lớp thành các nhóm hai bạn, chuẩn bị cho mỗi nhóm một bộ thẻ hình 1.2-Cut_2. Giáo viên lần lượt yêu cầu các nhóm sắp xếp những thẻ hình đó thành 2 nhóm theo tên gọi, theo màu sắc và theo kích thước.

+ Giáo viên chuẩn bị một bộ ở trên bảng. Sau khi các nhóm thực hành xong, giáo

viên cùng học sinh xác nhận lại đáp án chính xác bằng việc lần lượt nhắc lại câu hỏi và mời học sinh lên bảng sắp xếp.

- Giáo viên phát cho mỗi nhóm một bộ thẻ hình 1.2-Cut_3 và các nhóm sẽ tự phân loại, sắp xếp những thẻ hình đó thành hai nhóm và trao đổi kết quả hoạt động nhóm với các nhóm bên cạnh.

+ Sau thời gian các nhóm tự thảo luận và chia sẻ kết quả với nhau, giáo viên chuẩn bị một bộ ở trên bảng và cùng cả lớp chữa bài.

- Giáo viên nêu yêu cầu, hướng dẫn và cho học sinh làm phiếu bài tập 1.2.1 (kèm thẻ hình 1.2.1-Cut).

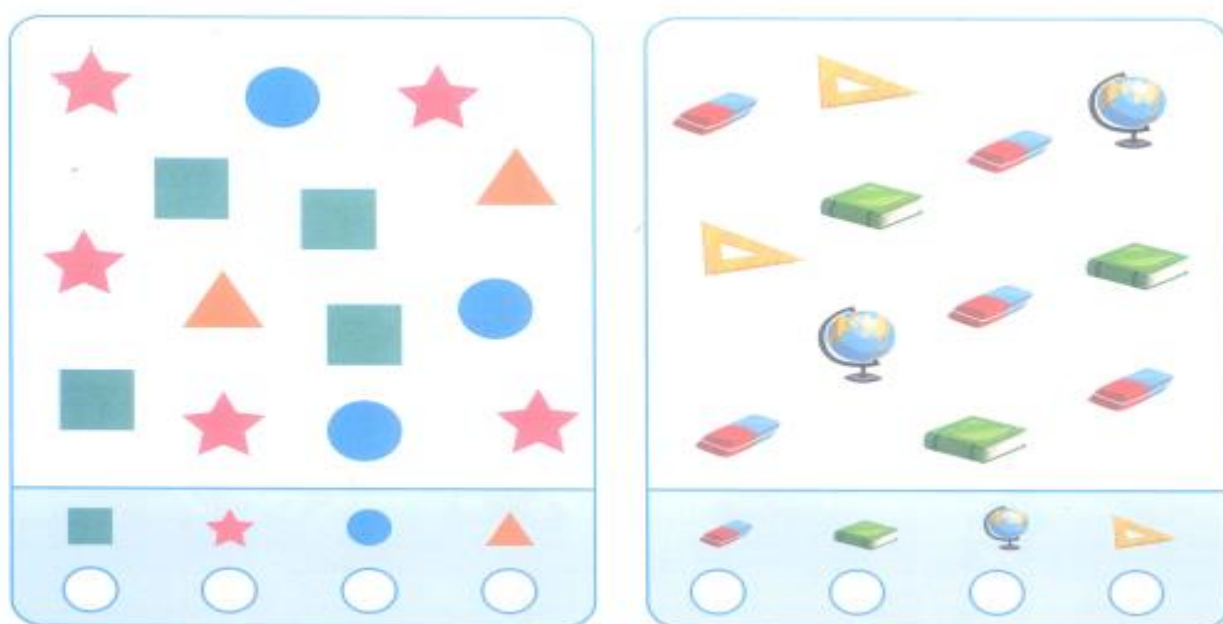
+ Nội dung: Tạo thành từng nhóm đối tượng dựa vào đặc điểm hay tên gọi của chúng.

- GV quan sát, hướng dẫn HS hoàn thành bài tập.

- Chiều, chữa bài, nhận xét chung

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- Đếm đồ vật có hình dạng giống nhau rồi điền kết quả vào ô tròn



- Chiều, chữa bài, nhận xét chung, tuyên dương.

- Nhận xét giờ học.

- HDHS hoàn thành : Phiếu bài tập 1.2.2 (kèm phiếu 1.2.2-Cut).

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

Thứ Sáu, ngày 6 tháng 9 năm 2024

TIẾNG VIỆT
LÀM QUEN VỚI THANH NGÃ, NÉT KHUYẾT TRÊN,
NÉT KHUYẾT DƯỚI (Tiết 9)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 90% HS nhận biết và phát âm đúng các nét: Nét khuyết trên, nét khuyết dưới và dấu ngã.
- 90% HS nhận biết được các nét thông qua các trò chơi.
- Luyện kỹ năng phát âm cho HS.
- HS hứng thú tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**1. Hoạt động Khởi động (4 – 5’)**

- HS đồng thanh đọc lại bảng chữ cái và các nét ngang, nét sổ thẳng, nét xiên trái, nét xiên phải, nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu, nét cong kín, nét cong hở trái, nét cong hở phải.
- 2 – 3 HS đọc cá nhân.
- GV sửa lỗi phát âm cho HS.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10’)**a. Nhận biết**

- HS quan sát nét khuyết trên
 - + *Các con có biết đây là nét gì không? (nét khuyết trên)*
- HS phát âm 2-3 lần. Nhận xét cấu tạo của nét khuyết trên
- GV giới thiệu nét khuyết dưới.
 - + *Dấu ngã giống cái gì ?*
- HS phát âm 2-3 lần. Nhận xét cấu tạo của nét khuyết trên, nét khuyết dưới.

b. Luyện đọc

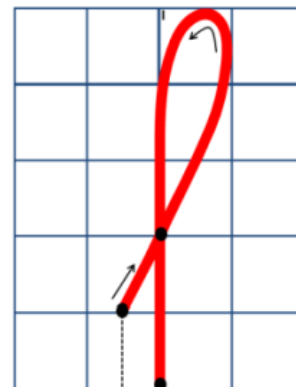
- GV hướng dẫn HS luyện đọc các nét: nét khuyết trên, nét khuyết dưới

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 -15’)**a. Viết bảng**

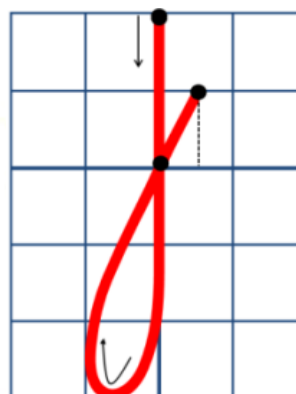
- GV hướng dẫn viết nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc 2 đầu.
- GV vừa viết, vừa nêu quy trình

*** Nét khuyết trên.**

- Cao 5 ô li, rộng 1 ô li rưỡi.
- Cách viết: Trên dòng kẻ 2 bên trái đường kẻ 3 lấy điểm đặt bút, viết nét thẳng xiên từ phải sang trái lên trên đến dòng kẻ 5, viết nét cong trên rộng 1 ô li chạm dòng kẻ 6 đến dòng kẻ 5, viết nét thẳng xuống theo đường kẻ 3 đến dòng kẻ 1.

*** Nét khuyết dưới.**

- Cao 5 ô li, rộng 1 ô li rưỡi.
- Cách viết: phần trên cao 2 ô li, phần dưới cao 3 ô li. Từ dòng kẻ 3 viết nét thẳng từ trên xuống trùng với đường kẻ 3 kéo qua dòng kẻ 1 xuống dưới 2 ô li, viết tiếp nét cong dưới chạm vào dòng kẻ 2 ở dưới, viết tiếp nét thẳng xiên từ trái sang phải, lên trên đến dòng kẻ ngang 2 phía trên giữa đường kẻ 3 và 4.

**b. Viết vở**

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết.
- GV quan sát, sửa lỗi cho HS

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

Trò chơi: “Ai nhanh tay”

- Cô yêu cầu hai đội thi đua chọn các nét theo yêu cầu của cô. Đội nào chọn đúng được nhiều, đội đó thắng cuộc.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT**LÀM QUEN VỚI THANH NẶNG, NÉT XOẮN,
NÉT THẮT TRÊN, NÉT THẮT GIỮA (Tiết 10)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- 90% HS nhận biết và phát âm đúng các nét: Nét xoắn, nét thắt trên, nét thắt giữa và thanh nặng.
- 90% HS nhận biết được các nét thông qua các trò chơi.
- Luyện kỹ năng phát âm cho HS.
- HS hứng thú tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- HS đồng thanh đọc lại bảng chữ cái; chữ ghép và các nét ngang, nét sổ thẳng, nét xiên trái, nét xiên phải, nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu, nét cong kín, nét cong hở trái, nét cong hở phải.

- 2 – 3 HS đọc cá nhân.
- GV sửa lỗi phát âm cho HS.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 -10’)**a. Nhận biết**

- HS quan sát nét xoắn, nét thắt trên, nét thắt giữa.
 - + *Các con có biết đây là nét gì không? (nét thắt trên)*
- HS phát âm 2-3 lần. Nhận xét cấu tạo của nét thắt trên.
- GV giới thiệu nét thắt giữa.
 - + *Dấu nặng giống cái gì ?*
- HS phát âm 2 - 3 lần. Nhận xét cấu tạo của nét xoắn, nét thắt trên, nét thắt giữa.

b. Luyện đọc

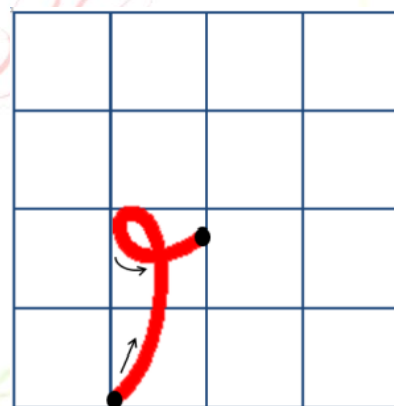
- GV hướng dẫn HS luyện đọc lại các nét: xoắn, nét thắt trên, nét thắt giữa

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15’)**a. Viết bảng**

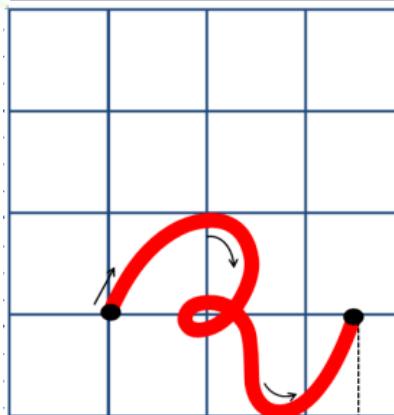
- GV hướng dẫn viết nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc 2 đầu.

- GV vừa viết, vừa nêu quy trình*** Nét thắt trên:**

- Cao 2 ô li, rộng 2 ô li.
- Cách viết: đặt bút trên đường kẻ ngang 1 cắt với đường kẻ dọc 3, viết nét cong chạm đường kẻ dọc 4, đến đường kẻ ngang 3 lượn về bên trái, thắt sang phải lên đến đường kẻ ngang 3 cắt với đường kẻ dọc 5.

*** Nét thắt giữa:**

- Cao 2 ô li, rộng 2 ô li.
- Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ ngang 2 cắt với đường kẻ dọc 1, viết nét cong chạm vào đường kẻ ngang 3, kéo xuống giữa đường kẻ dọc 2 và đường kẻ dọc 3 đến đường kẻ ngang 2 thắt vào bên trái 1 nửa ô li, kéo xuống đến đường kẻ ngang 1, hất sang phải qua đường kẻ dọc 3, dừng bút ở đường kẻ ngang 2.

**b. Viết vở**

- GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết.
- GV quan sát, sửa lỗi cho HS

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

Trò chơi: “Ai nhanh tay”

- Cô yêu cầu hai đội thi đua chọn các nét theo yêu cầu của cô. Đội nào chọn đúng được nhiều, đội đó thắng cuộc.

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TOÁN CÙNG CÔ

BÀI 1 : CÁC SỐ 0, 1, 2, 3, 4, 5

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 5.
- Sắp xếp được các số từ 0 đến 5.
- Điền được số thích hợp tương ứng với các tranh
- Sắp xếp được thứ tự các số từ 0 – 5.
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Tích cực, yêu thích môn học.
- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác, tự chủ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Giáo viên: File bài giảng.
2. Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1, que tính, bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- Vận động theo nhạc.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20-25')

Hướng dẫn học sinh làm bài tập trong PBT, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Viết số

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV yêu cầu HS đếm số lượng các bông hoa, quả trong mỗi hình và nêu kết quả
- HS lên bảng chia sẻ.
- GV cùng HS nhận xét
- GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ HS.

Bài 2: Tô màu ngôi sao (theo mẫu).

- GV nêu yêu cầu của bài.
- Trong BT2 có tất cả mấy hàng ngôi sao? Mỗi hàng có mấy ngôi sao?
- Hàng số 1 người ta viết số 2 ở đầu dòng, tức là yêu cầu mình phải tô màu vào 2 ngôi sao. Những số đứng đầu hàng chính là số ngôi sao chúng ta cần phải tô màu.
- HS làm phần còn lại.
- HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét.

Bài 3: Tô màu đồ bình hoa có 3 bông hoa, màu vàng bình hoa có 5 bông hoa.

- GV nêu yêu cầu của bài.

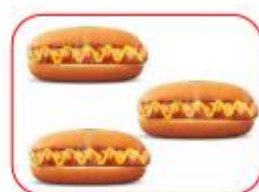
- Trong BT3 có tất cả mấy bình hoa?
- GV cho HS làm theo nhóm đôi đếm số bông hoa trong mỗi bình hoa.
- GV cho HS tô màu theo yêu cầu của đề.
- GV cùng HS nhận xét.

Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng. Có bao nhiêu con vật trong bức tranh?

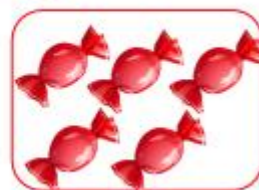
- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV yêu cầu HS đếm số lượng con vật xuất hiện trong bức tranh.
- GV mời HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5’)

- Nói hình với số thích hợp



1 2 3 4 5



- Chiều, chữa bài, nhận xét, tuyên dương.
- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập .
- Nhận xét tiết học, tuyên dương.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TIẾNG VIỆT

ÔN LUYỆN VIẾT CÁC NÉT CƠ BẢN, ĐỌC ÂM (Tiết 11, 12)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 90% HS nhận biết và phát âm đúng các nét: Nét xoắn, nét thắt trên, nét thắt giữa và thanh nặng.
- 90% HS nhận biết được các nét thông qua các trò chơi.
- Luyện kỹ năng phát âm cho HS
- HS hứng thú tích cực, tập trung chú ý tham gia vào các hoạt động.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (5 – 7’)

- HS đồng thanh đọc lại bảng chữ cái; chữ ghép và các nét đã học.
- 2 – 3 HS đọc cá nhân.
- GV sửa lỗi phát âm cho HS.

- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (43 -45')

- GV yêu cầu HS viết các nét cơ bản đã học vào vở ô ly.
- GV quan sát, sửa lỗi cho HS

* *Nghỉ giữa giờ (2 – 3')*

- HS cùng GV vận động xoay các khớp cổ tay, chân, đầu theo bài hát: Thể dục buổi sáng.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (16 -18')

Sáng tạo cùng các nét cơ bản

- GV phát mỗi HS 1 tờ giấy A4 và yêu cầu HS sáng tạo các nét đã học thành những con vật, đồ vật yêu thích.
- HS lên trình bày ý tưởng của mình.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

TOÁN CÙNG CÔ ÔN TẬP CÁC SỐ TỪ 0-5

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS đọc, đếm, viết được các số từ 0 đến 5.
- 100% HS sắp xếp được các số từ 0 đến 5.
- Điền được số thích hợp tương ứng với các tranh
- 100% HS sắp xếp được thứ tự các số từ 0 – 5.
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Tích cực, yêu thích môn học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng.....
- + Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1, que tính, bảng con.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV cùng cả lớp hát bài hát: Đếm sao.
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20-25')

Bài 1: Viết số thích hợp vào ô trống.

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV yêu cầu HS đếm số lượng các con vật trên mỗi lá sen và viết số vào mỗi ô trống.
- GV mời HS lên bảng chia sẻ
- + H1: 2 con
- + H2: 5 con
- + H3: 0 con
- + H4: 4 con
- + H5: 1con
- + H6: 3 con

- GV cùng HS nhận xét
- GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ HS.

Bài 2: Tô màu ngôi sao (theo mẫu)

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hướng dẫn HS thực hiện.
- GV mời HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét.
- HS làm phần còn lại làm cá nhân vào phiếu bài tập.
- GV nhận xét kết hợp chấm chữa bài.

Bài 3: Viết số thích hợp vào ô trống

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV hướng dẫn mẫu câu a: Trong câu a có 6 hình tam giác nhưng có 5 hình tam giác đã được ghi các số từ 0 đến 5; người ta đã cho sẵn các số theo thứ tự: 0,1,2,...,4,5. Vậy sau số 2 liền kề là số mấy?
- + Vậy ta điền số mấy vào ô trống?
- GV cho HS làm phần còn lại.
- GV mời HS lên bảng chia sẻ
- GV cùng HS nhận xét.

Bài 4: Quan sát tranh rồi viết số thích hợp vào ô trống.

- GV nêu yêu cầu của bài.
- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi quan sát tranh và đếm số lượng các đồ vật xuất hiện trong bức tranh.
- GV mời HS lên bảng chia sẻ
- + 5 ngôi nhà.
- + 3 cây xanh
- + 4 con chim
- + 1 mặt trời
- + 2 con chó
- + 1 xe ô tô
- GV cùng HS nhận xét.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- Khoanh tròn vào đáp án đúng



- Chiều, chữa bài, nhận xét, tuyên dương.
- Nhắc nhở, dặn dò HS hoàn thành các bài tập .

- Nhận xét tiết học, tuyên dương.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT LỚP (Tiết 3)

CÁC BẠN CỦA EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 80% HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.
- 80% HS biết được bốn phân, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.
- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.
- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: + File bài giảng.
+ Phần thưởng: bút, tẩy

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS hát bài hát “ Lớp chúng ta đoàn kết”
- GV nêu yêu cầu cần đạt của tiết học.

2. Hoạt động Thực hành, luyện tập (20 – 25')

*** Sơ kết tuần**

- Lớp trưởng nhận xét tình hình học tập, nề nếp của các HS trong tổ.
- Từng tổ trưởng lên nhận xét:

*** Về nề nếp:**

.....
.....
.....
...

*** Về tình hình học tập:**

.....
.....
.....
.....
...

- Nhận xét của GVCN:

- Bình bầu cá nhân xuất sắc tuần 1:
- Lớp bình bầu 2 bạn thực hiện tốt nề nếp cũng như học tập tốt:

.....

-
- GVCN phát phần thưởng cho HS hoàn thành xuất sắc tuần.
 - Phương hướng tuần tới: Phát huy những ưu điểm đã đạt được và khắc phục những tồn tại trên.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 – 7’)

- HS vẽ về bạn trong lớp của mình.
- Nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục nếu có)

KÍ DUYỆT CỦA TỔ KHỐI

NGƯỜI THỰC HIỆN

Lưu Thị Thùy

Lưu Thị Thùy

KÍ DUYỆT CỦA BGH

Lê Công Thắng